

Khái quát về Khoa tiếng Nhật

Khoa tiếng Nhật với mục tiêu học tiếng Nhật một cách tổng hợp từ kỹ năng “nghe – nói – đọc – viết”, đồng thời thông qua các tiết học ngoại khóa như tham quan xí nghiệp,...; tham gia tích cực các hội giao lưu, sự kiện địa phương,... có thể hiểu được các phong tục tập quán văn hóa của Nhật Bản và toàn thể về đất nước con người Nhật Bản.

Học tiếng Nhật cần thiết để vào học đại học, trường chuyên môn,... tại Nhật Bản dựa theo phương pháp giảng dạy trực tiếp trong các lớp học ít người tương ứng với năng lực của từng học sinh.

Hướng dẫn, chỉ đạo các phương pháp đối phó với kỳ thi năng lực Nhật ngữ, kỳ thi du học Nhật Bản dựa theo đề cương giảng dạy đặc biệt. Nhằm mục đích phát triển năng lực tiếng Nhật theo từng giai đoạn, 1 năm học được chia thành 4 học kỳ gồm : khóa học cơ bản trình độ sơ cấp với mục tiêu đào tạo năng lực tiếng Nhật cấp 2 ~ cấp 3; khóa học 1 năm rưỡi và trình độ trung cấp khóa học 1 năm luyện thi với mục tiêu đào tạo năng lực tiếng Nhật cấp 1 ~ cấp 2.

Khái quát khóa học

| Khóa học chiêu sinh | Số lượng học viên | Nhập học | Thời gian học | Thời gian tiết học |
|--------------------------------------|-------------------|----------|---------------|--|
| Khóa học 1 năm cơ bản (Sơ cấp) | 40 người | Tháng 4 | 1 năm | Học tất cả ngày trong tuần (thứ hai ~ thứ sáu) 24 tiếng/tuần |
| Khoá học 1 năm luyện thi (Trung cấp) | 40 người | Tháng 4 | 1 năm | |
| Khóa học 1 năm rưỡi luyện thi | 40 người | Tháng 10 | 1 năm rưỡi | |

Tư cách ứng tuyển

Người đã học theo chế độ giáo dục từ 12 năm trở lên.

Học phí

| Khóa học chiêu sinh | Tiền nhập học | Tiền học | Tiền thiết bị cơ sở | Tổng |
|---------------------------------|---------------|-------------|---------------------|-------------|
| Khóa học 1 năm Cơ bản-Luyện thi | 60.000 yên | 500.000 yên | 60.000 yên | 620.000 yên |
| Khóa học 1 năm rưỡi luyện thi | 60.000 yên | 750.000 yên | 90.000 yên | 900.000 yên |

※Ngoài những phí đóng trên đây, người học cần nộp phí xét tuyển hồ sơ 20.000 yên và phí tài liệu 30.000 yên/năm, phí kiểm tra sức khỏe 5000 yên, v.v...

※Sau khi kết thúc khóa học căn bản 1 năm, trong trường hợp tiếp tục học thêm khóa học 1 năm ứng dụng, sẽ được miễn giảm tiền nhập học và phí xét tuyển hồ sơ.

Cách thức đóng tiền

Xin hãy đóng tất cả chi phí khi nhận được giấy thông báo trúng tuyển. (Hãy thảo luận với nhà trường vì có khả năng được đóng tiền chia thành nhiều lần)

Trường hợp người học có nguyện vọng đóng tiền chia thành nhiều lần

Khóa học 1 năm

| Thời gian đóng tiền | Tháng 12 | Cuối tháng 9 | Cuối tháng 12 | Tổng |
|---------------------|-------------|--------------|---------------|-------------|
| Số tiền | 370.000 yên | 150.000 yên | 100.000 yên | 620.000 yên |

Khóa học 1 năm rưỡi

| Thời gian đóng tiền | Tháng 6 | Cuối tháng 1 | Cuối tháng 9 | Cuối tháng 12 | Tổng |
|---------------------|-------------|--------------|--------------|---------------|-------------|
| Số tiền | 440.000 yên | 210.000 yên | 150.000 yên | 100.000 yên | 900.000 yên |

※ Không hoàn trả học phí đã nộp. Tuy nhiên, trong trường hợp không được chấp nhận tư cách lưu trú, sẽ được hoàn trả lại toàn bộ số tiền học phí.

Nơi chuyển khoản đóng tiền

Ngân hàng Chugoku Chi nhánh Mihara Số tài khoản loại thông thường 1384005
Học viện Yamanaka Viện ngoại ngữ quốc tế Mihara Hiệu trưởng Kohei Yamanaka

Các tiền phí khác

Phí tài liệu, phí bảo hiểm tổng hợp du học sinh, phí khám sức khỏe cần đóng khi nhập học.

Tư cách lưu trú

Các học sinh ngành tiếng Nhật của trường, được cấp visa du học sinh dành cho những người học tập tại Nhật Bản.

Người bảo lãnh

Để du học sinh có thể yên tâm sinh sống học tập, theo nguyên tắc cần có người bảo đảm nhân thân tại Nhật.

Tư cách của người bảo lãnh

Theo nguyên tắc là người Nhật có công việc ổn định, cư trú trong thành phố Mihara hoặc khu vực lân cận.

Trường hợp người bảo đảm là người nước ngoài, phải là người đã sống ở Nhật từ 10 năm trở lên và thông hiểu tiếng Nhật.

Vai trò của người bảo lãnh

Người đại diện du học sinh tiến hành tất cả các thủ tục nhập học cho du học sinh.

Người trông nom không để du học sinh tham gia các hoạt động không phù hợp với tư cách lưu trú.

Thực hiện những hỗ trợ cần thiết trong học tập và sinh hoạt của du học sinh, bảo đảm những chi phí trong thời gian lưu trú tại Nhật và chi phí hồi hương.

Sinh hoạt tại trường

Nơi ở

Trường hợp học viên có nguyện vọng ở ký túc xá của trường, cần nộp đơn đăng ký.

Tiền phí ký túc xá: Khoảng từ 15.000 yên trở lên/tháng (thay đổi tùy theo phòng); tiền điện nước ga: tự túc.

Trường hợp thuê nhà bên ngoài, tiền thuê 30.000 ~ 50.000 yên, và khi vào ở cần trả tiền lễ, tiền đặt cọc, v.v...

Sinh hoạt phí

Thay đổi tùy theo mỗi cá nhân, thông thường tiền ăn khoảng 30.000 ~ 50.000 yên, tiền nhà, và các chi phí khác. Trường hợp nguyện vọng muốn làm thêm, sau khi đã làm quen với cuộc sống ở Nhật và tiếng Nhật, cần xin giấy phép tham gia hoạt động ngoài tư cách lưu trú. Khi đã nhận được giấy có thể làm thêm trong vòng 28 tiếng/tuần, xin lưu ý không được làm thêm quá thời gian đã quy định.

Sức khỏe

Nhằm để đối phó với tai nạn, bệnh tật không lường trước, du học sinh nộp các phí như sau.

Bảo hiểm sức khỏe quốc dân (Khoảng 18.000 yên/năm, khoảng 1.500 yên/tháng)

Bảo hiểm tổng hợp du học sinh (Khoảng 2.000/năm)

Tại trường học, học viên hãy tham gia đầy đủ kỳ kiểm tra sức khỏe định kỳ do trường thực hiện.

Chế độ học bổng

Trường có chế độ học bổng riêng, và chế độ học bổng do các đoàn thể hỗ trợ nhà trường dành cho học viên có thành tích học tập ưu tú, v.v...

Học viên có thể đăng ký xin học bổng ở các tổ chức hỗ trợ học sinh của Nhật Bản.

Hướng dẫn cuộc sống, học tập

Khi có lo lắng, bất an, ... về cuộc sống, học tập, thi cử, v.v..., có thể thảo luận vào thời điểm đó. Về học tập, thi tuyển, tổ chức phỏng vấn một cách định kỳ.

Hoạt động của trường

Tại trường học, ngoài giờ lên lớp, du học sinh có thể tham gia nhiều hoạt động để trải nghiệm phong tục, văn hóa Nhật Bản thông qua các tiết học ngoại khóa như tham quan công ty, chuyến đi thực tế (field trip); các buổi giao lưu với địa phương, học sinh người Nhật như đại hội thể thao, hội giao lưu các loại, lễ hội, ... Các đoàn thể hỗ trợ du học sinh của trường hỗ trợ du học sinh trên nhiều mặt.

Trình tự từ khi nộp đơn đăng ký đến lúc nhập học

1. Nộp đơn

| Hồ sơ | | | |
|------------------------------|-------------|---|---|
| Liên quan đến người học | (1) | Đơn đăng ký nhập học | Dán hình |
| | (2) | Giấy lý do nguyện vọng đăng ký vào trường | Người nguyện vọng nhập học ghi |
| | (3) | Giấy chứng nhận tốt nghiệp trường cấp 3 và trường tốt nghiệp gần đây nhất | Bản chính |
| | | Giấy chứng nhận thành tích học tập của trường cấp 3 và trường tốt nghiệp gần đây nhất | Bản chính |
| | (5) | Giấy chứng minh đang theo học (Bản chính) | Người hiện tại đang học tập |
| | | Giấy chứng nhận đang làm việc gần đây nhất (Bản chính) | Người có lý lịch đi làm sau khi tốt nghiệp |
| | (6) | Hình 3x4cm 7 tấm | Ghi họ tên ở mặt sau |
| | (7) | Bản sơ yếu lý lịch | |
| | (8) | Giấy khám sức khỏe | |
| | (9) | Bản sao hộ chiếu | |
| | (10) | Giấy chứng minh số tiền đang có | Trường hợp tự túc học phí |
| | (11) | Tài liệu chứng minh năng lực tiếng Nhật | |
| (12) | Bản cam kết | | |
| Liên quan đến người bảo lãnh | (13) | Giấy chứng minh nhân thân | Sử dụng con dấu |
| | (14) | Giấy chứng minh quy trình chứng nhận nhân thân | " |
| | | Giấy chứng minh chi trả kinh phí | " |
| | (16) | Người chi trả kinh phí :Giấy chứng minh đang làm việc | Bản khai thuế thu nhập (kinh doanh cá thể), Bản sao bản đăng ký kinh doanh (Chủ doanh nghiệp) |
| | (17) | Người chi trả kinh phí :Phiếu cư trú | Bản ghi tất cả thành viên trong gia đình |
| | (18) | Người chi trả kinh phí :Giấy chứng minh thu nhập | Bản do thành phố, thị trấn, thôn phát hành (hoặc giấy chứng minh nộp thuế) |
| | (19) | Người chi trả kinh phí :Chứng minh con dấu | |
| | (20) | Người chi trả kinh phí :Chứng minh quan hệ với người đăng ký xin học | |

※ Trường hợp người chịu trách nhiệm chi trả kinh phí không phải là người nộp đơn xin học cần nộp hồ sơ (15) ~ (20)

※ Về chi tiết, xin hãy tham khảo tài liệu liên quan đến hồ sơ đăng ký xin học đính kèm

Cách thức nộp hồ sơ đăng ký xin học

Xin hãy nộp bộ hồ sơ đăng ký xin học và phí xét tuyển hồ sơ (20.000 yên) theo đường bưu điện hoặc đến nộp trực tiếp.

Địa điểm nộp hồ sơ

Số bưu điện : 723-0016 Số 8-15, 5-chome Miyaoki, thành phố Mihara, tỉnh Hiroshima

Thời gian nộp hồ sơ đăng ký học

Học viên nhập học tháng 4 : Ngày 1 tháng 10 ~ ngày 15 tháng 11

Học viên nhập học tháng 10 : từ ngày 1 tháng 4 ~ ngày 15 tháng 5

2. Cách thức xét tuyển và thông báo kết quả trúng tuyển

Cách thức xét tuyển

Xét tuyển thông qua hồ sơ nộp và phỏng vấn người bảo lãnh

(Trường hợp được đề cử, người đăng ký học tham dự kỳ thi viết và phỏng vấn.)

Thông báo trúng tuyển

Thông báo đến người bảo lãnh. Sau khi nhận được giấy thông báo, người học tiến hành thủ tục nhập học theo cách thức trường chỉ định.

3. Thủ tục nhập học

Sau khi nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, học viên chuyển khoản tiền nộp vào tài khoản ngân hàng do trường chỉ định.

※ Trường hợp không được cấp tư cách lưu trú, nhà trường hoàn trả toàn bộ tiền phí đã đóng.

4. Phát hàng Giấy chấp thuận nhập học ※ Cần thiết khi nộp hồ sơ xin visa.

Nhà trường sau khi xác nhận tiền phí đã được chuyển khoản, sẽ phát hành giấy chấp thuận nhập học, và gửi bưu điện đến địa chỉ của người bảo lãnh.

5. Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú ※ Cần thiết khi nộp hồ sơ xin visa.

Nhà trường tiến hành thủ tục xin cấp Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú tại Cục quản lý nhập cảnh Hiroshima. (Thời gian cho đến khi cấp Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú mất khoảng 1 ~ 2 tháng.)

Sau khi nhận được Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú từ Cục quản lý nhập cảnh, nhà trường gửi Giấy theo đường bưu điện đến địa chỉ người bảo lãnh.

Người bảo lãnh xin hãy gửi bưu điện Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú và Giấy thông báo nhập học đến người nộp đơn xin học.

6.7. Xin và cấp VISA

Học viên đem hồ sơ sau đây đến cơ quan lãnh sự Nhật Bản gần nhất để làm thủ tục xin cấp visa du học.

① Giấy chứng minh xác định tư cách lưu trú ② Giấy chấp thuận nhập học ③ Hộ chiếu

8. Liên lạc thông báo kế hoạch đến Nhật

Người bảo lãnh liên lạc nhà trường về kế hoạch đến Nhật của du học sinh.

校長メッセージ 訳

Khi nghĩ đến việc rời xa quê hương, sinh sống ở một đất nước có nền văn hóa, phong tục hoàn toàn khác, đặc biệt trường hợp sinh sống tại đất nước có ngôn ngữ khác với tiếng mẹ đẻ, thì ngôn ngữ chính là rào cản to lớn đối với chúng ta. Tuy nhiên, khi đã thành thạo ngôn ngữ, thì ngôn ngữ chính là người bạn rất có ích giúp đỡ chúng ta hòa nhập vào cuộc sống. Đồng thời, ngôn ngữ chắc chắn chính là con đường nhanh nhất để tìm hiểu về văn hóa của nước đó.

Như đã viết trong MIAL của chúng tôi, chúng tôi mong muốn các bạn học tiếng Nhật và đồng thời hiểu biết về nước Nhật như văn hóa, phong tục, kinh tế, v.v... Và chúng tôi mong muốn, trong tương lai các bạn sẽ trở thành người xây dựng nên mối quan hệ tin cậy hữu hảo giữa đất nước mình và Nhật Bản. Đội ngũ nhân viên chúng tôi nỗ lực hết sức để hỗ trợ các bạn, giúp các bạn có thể sinh sống tốt hơn tại Nhật Bản. Chúng tôi chờ đón tất cả các bạn tại Nhật Bản.

Hiệu trưởng Kohei Yamanaka